

Số: /BC-UBND

Tân Sơn, ngày 26 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kinh tế-xã hội và sự chỉ đạo, điều hành của UBND xã năm 2023; mục tiêu và các giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

(Trình kỳ họp thứ 7 HĐND xã khóa XX nhiệm kỳ 2021-2026)

Phần I

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KINH TẾ-XÃ HỘI VÀ SỰ CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA UBND XÃ NĂM 2023

Thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên và Nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân xã, ngay từ đầu năm Ủy ban nhân dân xã đã xây dựng kế hoạch, quyết định giao chỉ tiêu và triển khai thực hiện nhiệm vụ đến các ngành, các thôn thực hiện nhiệm vụ kinh tế-xã hội năm 2023; Đến nay kết quả đã đạt được cụ thể như sau:

| Danh mục chỉ tiêu | ĐVT | KH HĐND xã giao năm 2023 | Thực hiện năm 2023 | Tỷ lệ (% so KH) | So với cùng kỳ 2022 |
|---------------------------------------|-------|--------------------------|--------------------|-----------------|---------------------|
| A. Kế hoạch phát triển kinh tế | | | | | |
| 1. Tổng giá trị các ngành đạt | Tỷ | 340 | 362 | 106 | +49 |
| Trong đó: - Nông, lâm nghiệp&TS | Tỷ | 238 | 233,5 | 98,1 | +35,7 |
| - Tiểu thủ CN&XD | Tỷ | 58 | 75 | 129 | +8 |
| - Thương mại & dịch vụ | Tỷ | 44 | 53,5 | 121 | +5,3 |
| 2. Cơ cấu kinh tế, trong đó: | | | | | |
| - Nông, lâm nghiệp&TS | % | 70 | 64,5 | 92,1 | |
| - Tiểu thủ CN&XD | % | 17,05 | 20,7 | 121 | |
| - Thương mại & dịch vụ | % | 12,95 | 14,8 | 114 | |
| 3. Thu ngân sách trên địa bàn xã | Triệu | 186 | 162 | 85,4 | |
| 4. Tổng sản lượng lương thực có hạt | Tấn | 2.405 | 2.450 | 101 | - 13 tấn |
| Trong đó: - Thóc | Tấn | 1.450 | 1.469 | 101 | |
| - Ngô | Tấn | 955 | 981 | 102 | |
| 5. Chăn nuôi, trong đó: | | | | | |
| - Trâu | Con | 212 | 214 | 100 | - 8 con |
| - Bò | Con | 45 | 47 | 104 | - 1 con |
| - Dê | Con | 1.650 | 1.665 | 100 | = |
| - Lợn | Con | 4.420 | 4.025 | 91,0 | +1.486 |
| - Ngựa | Con | 1.080 | 1.170 | 108 | + 22 con |
| - Đàn ong | Đàn | 415 | 435 | 105 | |

| | | | | | |
|---|-----------------------|--------|--------|-----------|------------|
| - Đàn gia cầm | Con | 63.680 | 63.890 | 100 | - 305 con |
| 6. Sản lượng vải thiều | Tấn | 4.500 | 7.800 | 156 | + 300 tấn |
| - Diện tích bưởi | ha | 60 | 60 | 100 | = |
| + Sản lượng | Tấn | 469 | 495 | 105 | |
| 7. Diện tích trồng mới rừng | Ha | 10 | 22,3 | 223 | |
| 8. Xây dựng NTM | | | | | |
| - Phấn đấu năm 2023 hoàn thành thêm 01 tiêu chí NTM (tiêu chí số 10 về thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đến năm 2020 (triệu đồng/người) | Tiêu chí (triệu đồng) | 36 | 29,4 | Không đạt | |
| 9. Văn Hóa | | | | | |
| - Hộ gia đình văn hóa | Hộ | 1.740 | 1.767 | 101 | + 14 hộ |
| - Thôn đạt tiêu chuẩn làng văn hóa | Thôn | 10 | 10 | 100 | + 1 thôn |
| - Cơ quan văn hóa cấp huyện | Cơ quan | 06 | 06 | 100 | = |
| 10. Giảm nghèo | | | | | |
| - Số hộ nghèo toàn xã | Hộ | 123 | 111 | 110 | - 22 hộ |
| - Tỷ lệ hộ nghèo | % | 6,3 | 5,66 | 111 | - 1,15 |
| - Số hộ cận nghèo toàn xã | Hộ | 185 | 172 | 107 | - 31 hộ |
| - Tỷ lệ hộ cận nghèo | % | 9,48 | 8,77 | 108 | - 1,63 |
| 11. Dân số | | | | | |
| - Giảm tỷ lệ suất sinh xuống | %0 | 0,05 | 1,2 | | |
| - Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên | % | 1,16 | 0,92 | | |
| 12. Giáo dục và đào tạo | | | | | |
| - Tiếp tục duy trì và xây dựng trường chuẩn quốc gia trên địa bàn xã. | Trường | 03 | 03 | 100 | |
| 13. Y tế | | | | | |
| - Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng xuống | % | 14 | 14 | 100 | |
| - Số người tham gia BHXH tự nguyện | Người | 131 | 131 | 100 | + 90 người |
| - Tỷ lệ bao phủ thẻ bảo hiểm y tế | % | 100 | 100 | 100 | |
| 14. Đảm bảo giữ vững AN-CT, TTATXH | | | Đạt | | |

Kết quả cụ thể trên các lĩnh vực như sau:

A. VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. Về sản xuất nông nghiệp

** Diện tích, năng suất, sản lượng cây hàng năm năm 2023, cụ thể như sau:*

- Tổng diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt (lúa+ngô) là 466/455ha, đạt 102% KH; sản lượng đạt 2.450/2.405 tấn, đạt 102% KH ⁽¹⁾;
- Cây sắn: Diện tích trồng cả năm 46,3ha/45ha, đạt 102,8% Kế hoạch, bằng so với năm 2022, năng suất bình quân 130tạ/ha; sản lượng ước đạt 602 tấn;
- Cây khoai Lang: Diện tích trồng cả năm 38,5 ha/37ha, đạt 104% Kế hoạch, tăng 11,1 ha so với năm 2022, năng suất bình quân 71tạ/ha; sản lượng ước đạt 273,3 tấn;
- Cây lạc: Diện tích trồng cả năm 17,7ha/17ha, đạt 104% Kế hoạch, tăng 0,4 ha so với năm 2022, năng suất bình quân 27tạ/ha; sản lượng ước đạt 47,7 tấn;
- Đậu đỗ các loại: Diện tích trồng cả năm 30,7 ha/25ha, đạt 122,8% Kế hoạch, tăng 3,7 ha so với năm 2022, năng suất bình quân 23tạ/ha; sản lượng ước đạt 70,6 tấn;
- Cây rau các loại: Diện tích trồng cả năm 50,2ha/47ha, đạt 106,8% Kế hoạch, tăng 16,4 ha so với năm 2022, năng suất bình quân 23,5tạ/ha; sản lượng ước đạt 115,5 tấn;
- Cây mía: Diện tích trồng cả năm 8ha/8ha, đạt 100% Kế hoạch, diện tích bằng so với năm 2022, năng suất bình quân 162 tạ/ha; sản lượng ước đạt 129,6 tấn.

b. Về phát triển cây lâu năm

- Cây vải: Tổng diện tích toàn xã 705ha, giữ nguyên so với năm 2022; Sản lượng đạt 7800 tấn, tăng 300 tấn so với năm 2022; giá bán bình quân 13.000đ/kg, giá trị đạt 101,4 tỷ đồng.
- Cây nhãn: Tổng diện tích toàn xã 35 ha, giữ nguyên so với năm 2022; Sản lượng đạt 65 tấn, giá bán bình quân 8.000 đ/kg, giá trị đạt 0,52 tỷ đồng.
- Cây có múi: Tổng diện tích cây có múi toàn xã 91 ha, giảm 27 ha so với năm 2022; Trong đó:
 - + Cây bưởi các loại: diện tích 60 ha, sản lượng ước đạt 495 tấn;
 - + Cây có múi khác: diện tích 9 ha, sản lượng ước đạt 52 tấn.
- Cây táo: Tổng diện tích toàn xã 14,5 ha, tăng 8 ha so với năm 2022; Sản lượng ước đạt 235 tấn, tăng hơn so với 2022; giá bán bình quân 15.000 đ/kg, giá trị đạt 3,5 tỷ đồng.
- Cây xoài: Tổng diện tích toàn xã 3,5ha, ổn định so với năm 2022; Sản lượng đạt 9,5 tấn, giảm so với năm 2022; giá bán bình quân 15.000đ/kg. giá trị đạt 0,15 tỷ đồng;
- Cây Mận: Tổng diện tích toàn xã 16ha, ổn định so với năm 2022; Sản lượng đạt 35tấn, không tăng với 2022; giá bán bình quân 20.000đ/kg. giá trị đạt 0,7 tỷ đồng;

1.2. Về chăn nuôi

Chỉ đạo cán bộ Thú y xã thường xuyên kiểm tra, theo dõi và hướng dẫn che chắn chuồng trại, đảm bảo thức ăn cho đàn vật nuôi để chống rét đậm, rét hại; trong năm không có dịch bệnh xảy ra trên đàn gia súc, gia cầm.

Xây dựng kế hoạch, triển khai công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm năm 2023 trên địa bàn xã theo kế hoạch cấp trên đề ra, kết quả tiêm phòng như sau: Tiêm vắc xin trâu, bò viêm da nổi cục 500 liều; vắc xin trâu, bò lở mồm long móng

(1) Diện tích gieo cấy lúa toàn xã năm 2023 là 251,5 ha/250 ha đạt 100,6% Kế hoạch, bằng 92,6% so với năm 2022. Năng suất bình quân đạt 58,5 tạ/ha, sản lượng đạt 1.469,1 tấn đạt 100,6% kế hoạch. Diện tích trồng ngô cả năm 214,5 ha/205 ha, đạt 104,6 % Kế hoạch, tăng 6,1 ha so với năm 2022, năng suất bình quân 47 tạ/ha; sản lượng ước đạt 1006,1 tấn.

100 liều; vắc xin đại chó 300 liều; đã cấp 10 lít hoá chất về cho các thôn và chợ Tân Sơn để phun tiêu độc khử trùng.

Tổng đàn gia súc, gia cầm cụ thể như sau: Đàn trâu 214/212 con, bằng 100,9% kế hoạch, giảm 8 con so với năm 2022; đàn bò 47/45 con, bằng 104,4% kế hoạch giảm 01 con so với năm 2022; đàn ngựa 1170/1100 con, bằng 108,3% kế hoạch, tăng 22 con so với năm 2022; Đàn dê 1665/1650 con, bằng 100,9% kế hoạch, bằng so với năm 2022; đàn gia cầm 63.890/63.680 con, bằng 100,3% kế hoạch; giảm 305 con so với năm 2022. Đàn lợn, do giá cả không ổn định, giá đầu vào cao nên mức độ tái đàn chậm. Đàn lợn hiện có là 4025/4420 con, đạt 91,0% kế hoạch (trong đó lợn nái là 15 con, lợn đực giống 02 con).

2. Về lâm nghiệp

Chỉ đạo và làm tốt công tác tuyên truyền vận động nhân dân trong việc chăm sóc và bảo vệ rừng; thường xuyên kiểm tra và ngăn chặn kịp thời các biểu hiện phá rừng, khai thác rừng, vén rừng, lấn chiếm đất rừng trái phép. Chỉ đạo cán bộ PCCCR và các Tổ xung kích PCCCR thường xuyên kiểm tra các điểm trọng yếu, phát dọn thực bì và băng cản lửa. Do làm tốt công tác tuyên truyền và ý thức của người dân được nâng cao trong việc bảo vệ rừng; trong năm xảy ra 01 vụ cháy rừng tại thôn Hải; chỉ đạo các thôn tuyên truyền vận động nhân dân tự trồng lại rừng sau khai thác. Phối hợp với BQL rừng phòng hộ Cẩm Sơn thường xuyên kiểm tra phát hiện ngăn chặn kịp thời việc phát luống, vén rừng và xử lý theo quy định; tuyên truyền các hộ dân hợp đồng tham gia trồng rừng phòng hộ theo kế hoạch trồng rừng của Chi cục Kiểm lâm năm 2023.

Kế hoạch trồng mới là 10 ha rừng sản xuất: đã trồng cây phân tán hỗ trợ của Phòng Nông nghiệp huyện được 11.000 cây keo tương đương 7,0 ha đã trồng; nhân dân đã tự trồng được 15,3 ha, tổng diện tích đã trồng mới là 22,3ha/10 ha KH, đạt 223% so kế hoạch.

Phối hợp với BQL rừng phòng hộ Cẩm Sơn rà soát số hộ, khẩu trồng chăm sóc rừng thay thế nương rẫy hỗ trợ gạo năm 3 năm 2023 (có 8 hộ/40 khẩu/4,7 ha/3 thôn Khuôn Phải, Khuôn Tỏ, Đồng Dâu).

3. Công tác khuyến nông lâm

- Tập trung chỉ đạo nhân dân gieo trồng vụ xuân, vụ mùa; UBND xã ra công văn phòng trừ sâu bệnh, chăm sóc vại thiêu. Cung ứng được 1.280kg lúa, ngô cho vụ xuân 2023 trên địa bàn xã.

- Phối hợp với Công ty Sygenta Việt Nam trồng khảo nghiệm Mô hình ngô lai NK 6275 tại thôn Phố Chợ diện tích 0,3 ha⁽²⁾. Trung tâm DVKT-NN huyện triển khai mô hình Mận Hậu tại thôn Bắc Hoa và thôn Thác Lười⁽³⁾. Chi cục trồng trọt và BVTV triển khai mô hình sản xuất vại thiêu theo tiêu chuẩn GlobalGap với diện tích là 10 ha/6 hộ tại thôn Hóa.

(2) Công ty hỗ trợ giống và một phần phân bón, cây hiện sinh trưởng phát triển tốt. Trung tâm DVKT-NN huyện triển khai mô hình Mận Hậu tại thôn Bắc Hoa và thôn Thác Lười; Diện tích là 6 ha (170 sào), số cây giống đã cấp là 5.100 cây, hỗ trợ phân bón lót là 1.530 kg, cây hiện đang phát triển chồi non. Chi cục trồng trọt và BVTV triển khai mô hình sản xuất vại thiêu theo tiêu chuẩn GlobalGap với diện tích là 10 ha/6 hộ tại thôn Hóa.

(3) Diện tích Mận Hậu là 6 ha (170 sào), số cây giống đã cấp là 5.100 cây, hỗ trợ phân bón lót là 1.530 kg, cây hiện đang phát triển chồi non.

- Phối hợp với ngành chức năng huyện tập huấn 15 lớp tập huấn kỹ thuật cho nhân dân với 759 lượt người tham gia ⁽⁴⁾.

- Cấp giấy chứng nhận sản xuất vải thiều theo tiêu chuẩn VietGap của Chủ tịch huyện cho 10 thôn trên địa bàn xã với diện tích là 550 ha/487 hộ, sản lượng 3.495 tấn.

- Triển khai mô hình dưa chuột vụ hè thu có liên kết bao tiêu sản phẩm, hỗ trợ 50% về giống và phân bón trên địa bàn xã, diện tích 10,2 ha. Phối hợp với Trung tâm DV-KTNN huyện Tổ chức tọa đàm Khuyến nông về Sản xuất vải thiều theo quy trình VietGAP, GlobalGAP phục vụ xuất khẩu và phát triển cây ăn quả khác theo hướng hữu cơ, an toàn năm 2023 trên địa bàn xã.

- Tập trung chuyển giao khoa học kỹ thuật và khuyến cáo cho nhân dân chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh kịp thời.

4. Về sản xuất Tiểu thủ công nghiệp

Trong năm 2023, trên địa bàn xã có 03 xưởng đóng gạch cay xi măng không nung với sản lượng 5 vạn viên/tháng, giá trị thành tiền là: 1.320.000.000 đồng/12 tháng đã đóng góp không nhỏ vào việc tạo công ăn việc làm cho nhân dân và đảm bảo cung ứng vật liệu xây dựng tại địa phương.

5. Công tác quản lý đất đai và tài nguyên môi trường

5.1. Công tác quản lý đất đai

- Trong năm, đã tập trung cao thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU; Kết luận số 120-KL/TU, Kế hoạch số 150/KH- UBND ngày 27/9/2021 của UBND huyện Lục Ngạn, đã tăng cường công tác kiểm tra, ngăn chặn và kiên quyết xử lý đối với các trường hợp vi phạm pháp luật trong lĩnh vực đất đai. Chấm dứt tình trạng vi phạm pháp luật về đất đai mới phát sinh trên địa bàn, đảm bảo kỷ cương pháp luật, chính sách pháp luật về đất đai. Đã lập 04 biên bản kiểm tra hiện trạng sử dụng đất; ban hành 02 quyết định đình chỉ (tại thôn Hả và thôn Hóa) và 02 quyết định xử phạt vi phạm hành chính (tại các thôn Đồng Dau, Thác Lười) với số tiền là: 5.500.000 đồng.

- Thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai: Cấp mới 18 hồ sơ (120% kế hoạch); Cấp đổi 10 hồ sơ (Đạt 100% kế hoạch); đăng ký biến động 52 hồ sơ (Đạt 104% kế hoạch); tách thửa 02 hồ sơ; chuyển mục đích sử dụng đất: 01 hồ sơ, số tiền dự kiến thu 117 triệu đồng.

- Công tác tham mưu giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo: Đã tiếp nhận 03 đơn đề nghị liên quan đến đất đai,... đã phối hợp xác minh và tham mưu tổ chức hòa giải thành 03/03 đơn, đạt 100% kế hoạch.

5.2. Công tác quản lý Tài nguyên & Môi trường

- Thực hiện kế hoạch dọn dẹp vệ sinh môi trường, UBND xã đã tổ chức đồng loạt ra quân thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt bằng hình thức dùng xe HTX Tân Minh Tiến vận chuyển rác thải sang lò đốt rác ở xã Hộ Đáp để xử lý; một phần nhỏ được xử lý tại chỗ.

- Chỉ đạo các thôn lập danh sách những hộ có thể cung ứng dịch vụ thu gom rác thải sinh hoạt, thành lập 12 tổ thu giá dịch vụ môi trường; UBND xã tổ chức triển khai thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải năm 2023. Chỉ đạo

(4) Kỹ thuật chăm sóc vải thiều theo tiêu chuẩn VietGap; Kỹ thuật sản xuất vải thiều theo tiêu chuẩn GlobalGap; Kỹ thuật trồng mận Hậu; Tập huấn hướng dẫn sử dụng phân bón; Kỹ thuật sản xuất vải thiều, táo theo TC VietGap và trồng rừng gỗ lớn

chuyên môn phối hợp với Ban quản lý các thôn tổ chức khảo sát, thống nhất địa điểm tập kết và thu gom rác thải trên địa bàn.

- Công tác triển khai thực hiện Chỉ thị 17 và kết quả thu tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn xã: Tổng số hộ dân trên địa bàn xã là: 1.952 hộ; Tổng số hộ phải thu là 1.288 hộ = 66% chỉ tiêu huyện giao; Tổng số hộ đã thu từ đầu năm đến nay là 641 hộ đạt 50% so với chỉ tiêu huyện giao; Số tiền thu được là 132.853.000 (*Một trăm ba mươi hai triệu tám trăm năm mươi ba nghìn đồng*).

6. Công tác xây dựng cơ bản, giao thông-Thủy lợi, phòng chống lụt bão

6.1. Công tác xây dựng cơ bản

** Các công trình do UBND xã làm chủ đầu tư:*

- Trong năm, trên địa bàn xã có 02 công trình: sửa chữa trạm y tế xã; Duy tu, sửa chữa lớp học mầm non thôn Thác Lười đến nay đã thi công xong, đưa vào sử dụng và quyết toán theo quy định.

- Công trình chuyển tiếp từ năm 2022 sang năm 2023 gồm có 02 công trình⁽⁵⁾; đến nay các công trình đã thi công xong và đưa vào sử dụng.

** Các công trình do UBND huyện làm chủ đầu tư:*

- Công trình đường bê tông và ngầm dân sinh khu Suối Am thôn Khuôn Kén đi xã Hữu Kiên; Công trình nhà sinh hoạt cộng đồng làng cổ thôn Bắc Hoa đến nay đã thi công xong và đưa vào sử dụng đúng tiến độ kế hoạch đề ra. Công trình ngầm dân sinh thôn Bắc Hoa đến nay đã thi công được 60% khối lượng.

- Các công trình mới khởi công ngày 15/12/2023 và dự kiến hoàn thành tháng 4 năm 2024⁽⁶⁾.

- Công tác giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án:

+ Dự án Cầu Thác Lười giai đoạn 2: Có 24 hộ bị ảnh hưởng thu hồi đất, cây cối và vật kiến trúc, đến nay đã chi trả xong tiền bồi thường giải phóng mặt bằng và chi trả xong tiền bàn giao mặt bằng sớm và bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công.

+ Dự án khu dân cư Tân Sơn, xã Tân Sơn: Có 102 hộ bị ảnh hưởng thu hồi đất, cây cối và vật kiến trúc, đến nay đã chi trả tiền bồi thường giải phóng mặt bằng và chi trả xong tiền bàn giao mặt bằng sớm cho 89 hộ; còn 13 hộ chưa chi trả tiền bồi thường giải phóng mặt bằng (bao gồm cả đất nông nghiệp, cây cối và đất ở, nhà ở và công trình khác); trong đó: có 06 hộ đã ký phương án bồi thường nhưng chưa được chi trả tiền bồi thường. Khó khăn trong việc giải phóng mặt bằng là một số hộ có nhà ở nhưng không có đất ở do vậy không bồi thường về đất ở, công trình trên đất chỉ được tính 80% giá trị (gồm hộ ông Hoàng Văn Èn, Chu Văn Nèn, Chu Văn Thiệu và Vi Văn Thiệu); hộ ông Vi Văn Dịch chưa đồng ý kết quả kiểm đếm.

+ Dự án đường nông thôn từ Quốc lộ 279 đi Khuôn Sâu, thôn Mông A còn khó khăn đoạn đi qua vườn ông Giáp Văn Trường.

- Các dự án, công trình khác như ngầm Bắc Hoa không vướng mắc về mặt bằng.

6.2. Về giao thông

(5) 01 công trình xây dựng nhà văn hóa thôn Khuôn Phải; 01 công trình đường bê tông, công qua đường thôn Bắc Hoa.

(6) Công trình: Cứng hóa đường giao thông vào khu sản xuất thôn Hà; Công trình: Cứng hóa đường giao thông vào khu sản xuất thôn Mông A (*Đoạn từ đường 279 đi Khuôn Sâu*); Công trình: Cứng hóa đường giao thông vào khu sản xuất thôn Mông A (*Đoạn từ kê tràn đi nhà Bục*).

- Chỉ đạo các thôn tu sửa đường giao thông đặc biệt là các tuyến đường liên thôn, nội thôn phục vụ cho việc đi lại trong và sau tết Nguyên đán. Chỉ đạo cán bộ chuyên môn đôn đốc các thôn tu sửa đường giao thông đặc biệt là các tuyến đường liên thôn, nội thôn phục vụ cho việc đi lại thuận tiện hơn.

- Triển khai thực hiện kế hoạch giải tỏa hành lang an toàn giao thông đường bộ năm 2023 trên địa bàn xã; BCĐ LLHLĐB xã ra quân ngày 19/04/2023 tổ chức rà soát, kiểm điểm, thống kê các trường hợp vi phạm HLTGTĐB trên Quốc lộ 279, đường tỉnh lộ 289C⁽⁷⁾. UBND xã chỉ đạo các thôn ra quân tu sửa đường giao thông gắn với vệ sinh môi trường có 12/12 thôn ra quân đồng loạt.

6.3. Về thủy lợi: UBND xã đã chỉ đạo cán bộ khuyến nông lâm xã, BQL các thôn có trạm bơm vận hành và tận dụng mọi nguồn nước để phục vụ cho việc gieo trồng vụ xuân, vụ mùa năm 2023.

6.4. Về phòng chống lụt bão

UBND xã đã kiện toàn lại Ban chỉ đạo PCTT và tìm kiếm cứu nạn, xây dựng kế hoạch, phương án PCLB; chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể, các thôn xây dựng các phương án phòng chống thiên tai năm 2023; ban hành văn bản yêu cầu các thôn rà soát, thống kê các điểm có nguy cơ sạt lở, ngập lụt; báo cáo và đề xuất cấp trên theo quy định. Trong năm 2023 không có thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra.

7. Công tác Tài chính

Trong năm 2023, công tác thu, chi ngân sách đạt kết quả tốt theo đúng Luật ngân sách Nhà nước. Đến nay thực hiện tổng thu ngân sách đạt: 10.270.674.597 đồng, đạt 155% trong đó: thu tại xã 162.752.826, đạt 85,4%; tổng chi ngân sách 7.094.787.855 đồng, đạt 98%.

8. Tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ, tiểu dự án, dự án, các hạng mục, công trình thuộc 03 chương trình MTQG năm 2023 do cấp xã làm chủ đầu tư; kết quả giải ngân chi tiết từng nguồn vốn, từng công trình, dự án.

* Tổng nguồn vốn được giao thực hiện là 3.007.000.000đ; đến nay tiến độ giải ngân thực hiện được 1.268.246.000đ, đạt 42% KH giao; trong đó:

8.1. Dự án 1: Hỗ trợ nhà ở, đất ở, chuyển đổi nghề và nước sạch

* **Năm 2023:** phân bổ vốn kế hoạch năm 2023 là: 608 triệu đồng cụ thể:

+ Hỗ trợ nhà ở: có 05 hộ, vốn giao 220 triệu; tiến độ thực hiện dự án: 05 hộ đã xây dựng xong; đã thực hiện giải ngân cho 05 hộ theo quy định.

+ Hỗ trợ chuyển đổi nghề: 28 hộ; vốn được giao 108 triệu; tiến độ thực hiện dự án: Các hộ đã thực hiện mua xong, nghiệm thu và đã giải ngân nguồn vốn.

+ Hỗ trợ nước phân tán: 36 hộ, vốn giao 108 triệu; tiến độ thực hiện dự án: Các hộ đã thực hiện mua xong, nghiệm thu và đã giải ngân nguồn vốn.

8.2. Dự án 3: Hỗ trợ các mô hình cây, con giống Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS và Dự án 2 Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững

(7) Quốc lộ 279 phạm vi giải tỏa hành lang ATGTĐB tính từ tim đường ra mỗi bên là 9,0m trên tổng số phạm vi hành lang là 16 m, tổ chức vạch sơn toàn bộ số hộ vi phạm; tuyên truyền, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trên hệ thống đài truyền thanh xã. Tổ chức giải tỏa tụ điểm bán hàng trên vỉa hè, lòng, lề đường tại khu vực thôn Phó Chợ, Cầu Tân Sơn như: Hàng mía, hàng rau, hàng bán thức ăn và hoa quả...v.v dồn xuống khu chợ rau chợ Tân Sơn để bán.

* Tổng vốn được phân bổ 2 năm của 02 Chương trình là: 1.671 triệu đồng.

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Tiêu dự án 2 hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng cả 02 năm 2022+2023 nguồn vốn được phân bổ là: 771 triệu đồng; trong đó:

+ **Năm 2022:** Thực hiện Quyết định số 941/QĐ-UBND ngày 19/8/2022 của UBND huyện về phân bổ vốn kế hoạch năm 2022: được phân bổ vốn là 240 triệu đồng. Năm 2023 đã triển khai hỗ trợ Tổ cộng đồng thôn Khuôn Phái, Dự án chăn nuôi Ngựa thương phẩm là 9 con/9 hộ, các hộ đã mua con giống.

+ **Năm 2023:** Thực hiện Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 của UBND huyện về phân bổ vốn kế hoạch năm 2023: 531 triệu đồng. đã triển khai hỗ trợ Tổ cộng đồng thôn Khuôn Kén và thôn Thác Lười, Dự án chăn nuôi Ngựa thương phẩm là 21con/21 hộ, nay các hộ đang tìm mua con giống.

*** Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:**

Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo cả 2 năm 2022+2023 nguồn vốn được phân bổ là: 900 triệu đồng.

Thực hiện dự án chăn nuôi Dê sinh sản 300 triệu đồng, hỗ trợ Tổ cộng đồng thôn Bắc Hoa là 87 con/25 hộ các hộ đã mua xong con giống và đã nghiệm thu, nay đang chờ giải ngân. Mô hình Ngựa thương phẩm 600 triệu đồng tại thôn Khuôn Tổ và thôn Đông Dau là 24 con/24 hộ. Đến nay đang tìm mua con giống.

8.3. Dự án 4: nâng cấp, sửa chữa công trình thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Năm 2023: Thực hiện Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 của UBND huyện về phân bổ vốn kế hoạch năm 2023: 1.235 triệu đồng; trong đó:

+ Công trình: cải tạo, nâng cấp, sửa chữa Trạm y tế xã Tân Sơn; Giá trị dự toán công trình: 760 triệu đồng; đã thi công xong, đã nghiệm thu giai đoạn và đã giải ngân theo KL hoàn thành với số tiền là: 713,683 triệu đồng.

+ Công trình: Sửa chữa lớp học tạm trường mầm non khu Thác Lười, xã Tân Sơn; giá trị dự toán công trình là 200 triệu đồng, đã thi công xong, đang hoàn thiện hồ sơ giải ngân theo quy định.

+ Danh mục: mua sắm trang thiết bị y tế cho trạm y tế Tân Sơn vốn giao 275 triệu. đang thực hiện mua sắm và thanh toán.

8.4. Dự án 6: Bảo tồn văn hóa thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số

- Hỗ trợ đầu tư bảo tồn truyền thống tiêu biểu thôn Bắc Hoa, tổng mức đầu tư là 1.783 triệu đồng, năm 2023 được phân bổ là 150 triệu đồng; hiện đang nhờ Sở văn hóa tư vấn giúp.

- Bảo tồn di sản văn hóa dân tộc Nùng bản Bắc Hoa vốn giao 187 triệu, đã thực hiện chi được 85.950.000 đồng.

- Hỗ trợ trang thiết bị cho nhà văn hóa các thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số vốn giao 15 triệu. Tiến độ thực hiện dự án đã thực hiện xong hiện việc mua Phòng, bục phát biểu và bàn cho nhà văn hóa thôn Khuôn Phái; đã giải ngân 100% số vốn cấp.

- Hỗ trợ mô hình bảo tàng sinh thái dân tộc thiểu số Bắc Hoa, xã Tân Sơn tổng mức đầu tư là 1.783 triệu đồng, năm 2023 được phân bổ là 150 triệu đồng, hiện xã đang nhờ Sở Văn hóa thể thao tỉnh hỗ trợ tư vấn dự án, trình Bộ văn hóa xem xét theo quy định.

8.5. Dự án 8: bình đẳng giới thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số

+ Tiến độ thực hiện dự án: Triển khai tuyên truyền về bình đẳng giới tại các chi hội được 12 cuộc, tuyên truyền vận động phụ nữ tham gia các cuộc họp ở thôn được 5 buổi, xây dựng 42 pano tuyên truyền về bình đẳng giới treo tại 12 thôn và 04 trường học, kiện toàn, nâng cấp Mô hình “Địa chỉ tin cậy” tại cộng đồng.

+ Giải ngân vốn: đến thời điểm hiện tại đã giải ngân được tổng số vốn là: 71.596 triệu đồng.

B. VỀ VĂN HOÁ-XÃ HỘI

1. Về giáo dục

- Chỉ đạo các trường tổ chức tốt dạy và học, duy trì sĩ số học sinh đến trường đạt 100% các cháu trong độ tuổi đến trường; Chỉ đạo các trường Tiểu học và Mầm Non bàn giao cơ sở vật chất khu lẻ cho thôn quản lý trong dịp tết Nguyên Đán Quý Mão, ổn định dạy và học sau tết; thường xuyên nâng cao chất lượng dạy và học.

- Kết quả tổng kết năm học 2022-2023 của các trường cụ thể như sau⁽⁸⁾:

- Vận động học sinh đến lớp đầy đủ, làm tốt công tác tổ chức khai giảng năm học mới; năm học 2023-2024 tổng số học sinh toàn xã là 2.027 học sinh, trong đó: 512 học sinh MN, 581 học sinh TH1, 338 học sinh TH2, 596 học sinh THCS (Chưa tính học sinh PTHH).

- Chỉ đạo các trường tổ chức tốt dạy và học, duy trì sĩ số học sinh đến trường đạt 100% các cháu trong độ tuổi đến trường.

2. Về Y tế, Dân số

2.1. Công tác y tế

- Công tác khám chữa bệnh trong năm 2023 tập trung chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh, ATVSTP, các chương trình mục tiêu y tế; tiêm chủng thường

(8) kết quả các trường cụ thể:

+ Trường THCS, kết quả học lực đạt được cụ thể như sau: loại giỏi 38 HS, đạt 6.39%; loại khá 321 HS, đạt 53.95%; loại TB 227 HS, chiếm tỷ lệ 38.15%, loại yếu 09 HS, chiếm 1.51%. Kết quả hạnh kiểm đạt được so với kế hoạch đề ra đầu năm loại tốt đạt 77.82%/72.09% theo kế hoạch tăng 5.73%, loại TB đạt 1.17%/1.43% theo kế hoạch giảm 0.26%. Về chất lượng mũi nhọn: Năm học 2022 - 2023: Tổng số đạt 77 giải học sinh giỏi các cấp vượt chỉ tiêu 29 giải, tăng 9 giải so với năm học trước, là năm học có số lượng và chất lượng giải HSG văn hóa cao nhất từ trước tới nay với 04 giải cấp tỉnh, 73 giải cấp huyện trong đó 37 giải văn hóa và 26 giải TDTT, 06 giải IOE, 02 giải KHKT, 01 giải tin học trẻ và 01 giải GĐTH. Cụ thể: Cấp tỉnh 04 giải: 01 giải KK môn GDCD, 03 giải cấp tỉnh môn đây gây 01 giải nhất và 02 giải nhì. Cấp huyện 73 giải.

+ TH1 và TH 2: Tổng số học sinh của trường là 921 học sinh; số trẻ 6 tuổi vào lớp 1 là 149/149 đạt 100%; số trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học là 174/174 đạt 100%. Kết quả các kỳ giao lưu cấp huyện, cấp tỉnh đạt 20 giải, tăng 05 giải so với năm học trước. Số học sinh được khen thưởng là 684/921 đạt 60,3%. Giữ vững đơn vị đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

+ Trường Mầm non: Tổng số học sinh 561 trẻ (trong đó có 50 trẻ mẫu giáo, trẻ 3 đến 5 tuổi là 511 trẻ); nhà trẻ hoàn thành chương trình là 50/50 đạt 100%; Trẻ mẫu giáo hoàn thành chương trình: 561/561 trẻ đạt 100%. Kết quả chăm sóc cuối năm, Chuyên cần đạt: 95,4%; Bé ngoan đạt: 86,2%; Trẻ suy dinh dưỡng còn: 2,8%; Trẻ thấp còi: 2,9%.

xuyên theo quy định; khám và điều trị kịp thời, cấp thuốc chương trình đầy đủ cho nhân dân; kết quả khám, chữa bệnh cụ thể như sau:

+ Tổng số lượt khám bệnh năm 2023: 2.751 lượt; khám chữa bệnh BHYT: 2.751 người; bệnh nhân chuyên tuyến 97 lượt.

+ Tiêm chủng mở rộng: 142 đối tượng; Số phụ nữ có thai được tiêm AT: 122 người; tiêm vắc xin lao 138 trẻ; tiêm vắc xin Hip 85 trẻ; tiêm vắc xin sởi mũi 1 là 114 trẻ; mũi 2 là 142 trẻ, tiêm Não B là 240 trẻ; số trẻ được uống Vitamin A là 723 trẻ; số trẻ được uống thuốc tẩy giun là 600 trẻ; cân trẻ từ 0-60 tháng tuổi đánh giá tình trạng dinh dưỡng là 773.

+ Quản lý bệnh nhân lao: 11 người; Quản lý bệnh nhân tâm thần: 02 người, động kinh 05 người.

+ Kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm: 06 cơ sở.

- Tiếp tục duy trì các tiêu chí trong Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã.

2.2. Công tác dân số kế hoạch hoá gia đình

*** Công tác dân số kế hoạch hoá gia đình**

- Tổng số sinh năm 2023 là 108 trẻ, trong đó nam là 61 trẻ, nữ 47 trẻ, chênh lệch tỷ số giới tính khi sinh là 129 nam/100 nữ.

- Số trẻ sinh là con thứ 3 trở lên là: 23 cháu; Tỷ suất sinh 12‰, Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên là 0,92%.

- Trong năm 2023 đã thực hiện tốt công tác truyền thông, tuyên truyền bằng nhiều hình thức với phương pháp đa dạng hóa truyền thông như trên hội nghị, thảo luận nhóm hoặc trực tiếp hộ gia đình và qua hệ thống loa đài của xã, thôn. Đặc biệt là thực hiện Dự án 7 phối hợp với TTYT huyện tổ chức tập huấn chăm sóc người cao tuổi. tư vấn cung cấp dịch vụ KHHGD cho vị tuổi thành niên tại trường THCS. Tổ chức truyền thông nhằm thay đổi và nâng cao nhận thức thái độ hành vi cho cộng đồng người dân tộc thiểu số cho phụ nữ xã trong độ tuổi sinh đẻ.

3. Về VH-VN-TDĐT

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức các hoạt động văn nghệ thể thao mừng xuân Quý Mão năm 2023 trên địa bàn xã; Tổ chức giải bóng chuyền da nam thanh niên vào ngày 07 tháng giêng, tổ chức giao lưu văn nghệ vào đêm 11 tháng giêng. Tham dự Hội hát Sloong hao và phiên chợ Xuân vùng cao huyện Lục Ngạn năm 2023, kết quả đạt được như sau: đạt giải ba tại hội hát sloong hao và phiên chợ xuân vùng cao và tham gia thi các món ẩm thực đạt giải nhất gà trống thiện, giải nhì món khâu nhục, giải ba sô 3 màu và bánh trưng dài và các món ẩm thực khác. Tham gia giải bóng đá vùng cao đạt giải ba, bóng chuyền đạt giải Nhất, cầu lông đạt giải Nhất, Tham gia ngày hội VHTT các dân tộc huyện Lục Ngạn lần thứ XXI hát đối đáp đạt giải A, thi trình diễn trang phục dân tộc đạt giải khuyến khích.

- Tham gia Hội thi trường thôn, tổ trưởng tổ dân phố thân thiện, tài năng tại huyện đạt giải C; tổ chức triển khai các hoạt động tuyên truyền, văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, vận động nhân dân treo cờ Tổ quốc chào mừng kỷ niệm 78 năm Ngày Cách mạng tháng Tám (19/8/1945-19/8/2023) và Quốc khánh (02/9/1945-02/9/2023) trên địa bàn xã. Tham gia hội thi “tìm hiểu pháp luật về lĩnh vực công tác dân tộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi” khu vực huyện Lục Ngạn năm 2023 tại xã Tân Sơn, kết quả đạt giải ba.

- Kết quả bình xét các danh hiệu văn hóa trên địa bàn xã cụ thể như sau: Số hộ đạt gia đình văn hóa 1.767/1.740 hộ, đạt 101% KH huyện giao; số thôn đạt văn hóa là 10/10 thôn, đạt 100% KH huyện giao (02 thôn không đạt thôn văn hóa gồm: Hà, Khuôn Kén); số cơ quan văn hóa 6/6 cơ quan, đạt 100% KH huyện giao.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 18-CT/HU ngày 07/5/2015 của Ban Thường vụ Huyện ủy Lục Ngạn về tăng cường sự lãnh đạo và tổ chức thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác trên địa bàn xã.

4. Về công tác truyền thanh, tuyên truyền

+ Treo 16 băng vượt đường về ngày hội 12 tháng giêng, 18/02 âm lịch của huyện, đưa tân binh lên đường nhập ngũ năm 2023, công tác vệ sinh ATTP, Hội hát sloong hao, ngày hội VHTT huyện lần thứ XXI, 10 Pa nô về ngày hội; các ngày lễ lớn 30/04, 01/05/2023, 02/9/2023; cấm 20 biển phòng chống đuối nước trên địa bàn xã.

- *Công tác truyền thanh*: Công tác truyền thanh thường xuyên tuyên truyền đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và chủ trương phát triển kinh tế-xã hội của địa phương được thường xuyên phát trên loa đài truyền thanh của xã; trong năm đài truyền thanh xã đã xây dựng được 73 tin, bài (9).

5. Công tác thông tin liên lạc: Công tác thư báo và công văn chuyển đi, chuyển đến kịp thời đáp ứng được công tác chỉ đạo của UBND xã.

6. Thực hiện các chính sách xã hội và công tác trẻ em

- Nhân dịp Tết Quý Mão, Đảng ủy-HĐND-UBND-UBMTTQ xã, các ban ngành đoàn thể xã, các cơ quan, doanh nghiệp của tỉnh, huyện, các đơn vị đóng trên địa bàn xã đã tổ chức thăm hỏi và tặng 316 suất quà với tổng trị giá 190.500.000 đồng cho các đối tượng hộ nghèo, hộ gia đình chính sách và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn xã.

- Trong tháng 01/2023, UBND xã đã lập danh sách đề nghị BHXH tự động gia hạn thẻ BHYT với tổng số 6.530 thẻ, đề nghị làm mới 154 thẻ BHYT.

- Trong năm 2023 đã tiếp nhận, xét duyệt và đề nghị hưởng chế độ BHXH cho 45 hồ sơ: Trong đó: 08 hồ sơ người cao tuổi, 02 hồ sơ đơn thân nuôi con nhỏ thuộc hộ nghèo, 13 hồ sơ người khuyết tật nặng, 16 hồ sơ trẻ em dưới 3 tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, 06 hồ sơ mai táng phí; Đến nay trong toàn xã còn 180 người đang hưởng chế độ BHXH theo quy định.

- Trong năm 2023 trên địa bàn xã có 08 người đi xuất khẩu lao động; Số người tham gia BHXH tự nguyện 131 người, đạt 100% KH huyện giao cả năm.

- Nhân dịp kỷ niệm 75 năm ngày thương binh liệt sỹ 27/7/2023, UBND xã đã tổ chức viếng nghĩa trang liệt sỹ, và tặng quà của Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ xã cho 28 đối tượng chính sách người có công trên địa bàn xã, với tổng giá trị là 8.400.000đ.

(9) Nội dung tuyên truyền về Chỉ thị cấm mua bán, tàng trữ và đốt pháo nổ; về an toàn thực phẩm; công tác tuyên chọn gọi công dân nhập ngũ, ngày hội 12 tháng giêng; công tác khuyến cáo nhân dân chăm sóc phòng trừ sâu bệnh, phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc; tuyên truyền Luật bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ cá mới thả tại Hồ Cẩm Sơn, tuyên truyền cải cách hành chính, đề án 06, công tác giải phóng mặt bằng, công tác ra quân vệ sinh môi trường, tuyên truyền giờ trái đất, kế hoạch giải tỏa hành lang ATGT đường bộ, và một số hoạt động chính trị của địa phương và các ngày lễ lớn như 30/4, 1/5, 02/9...

- Xây dựng và triển khai kế hoạch điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn xã, đến nay kết quả như sau: số hộ thoát nghèo là 24 hộ, 01 hộ phát sinh, 01 hộ tái nghèo; cận nghèo thoát là 49 hộ, 17 hộ nghèo chuyển sang cận nghèo, 01 hộ phát sinh; điều tra mức sống trung bình là 500 hộ chọn mẫu. Tổng số hộ nghèo toàn xã năm 2023 là 111 hộ, tỷ lệ 5,66%; số hộ cận nghèo 172 hộ, tỷ lệ 8,77%.

*** Công tác trẻ em:**

- Trong năm, tiếp nhận giấy khai sinh trẻ em dưới 6 tuổi lập danh sách và phát thẻ BHYT: 63 thẻ.

- Triển khai thực hiện kế hoạch công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em năm 2023; kế hoạch phòng chống tai nạn đuối nước cho trẻ em năm 2023 trên địa bàn xã; Kế hoạch tháng hành động vì trẻ em năm 2023.

- Công tác trẻ em thường xuyên được quan tâm, UBND xã đã chỉ đạo các thôn phối hợp với các đoàn thể thôn tổ chức tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân ủng hộ để tổ chức Tết thiếu nhi 01/6 và tổ chức các hoạt động văn hoá văn nghệ-thể dục thể thao cho các cháu. Đảng ủy, HĐND-UBND-UBMTTQ xã tổ chức tặng quà cho trẻ em nhân dịp Tết trung thu năm 2023 cho 12 thôn với tổng số tiền là 7.800.000đ; các thôn phối hợp với các đoàn thể thôn tổ chức tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân ủng hộ để tổ chức Tết trung thu năm 2023 được 48.668.000đ.

7. Công tác vay vốn

Tổng số tiền vay vốn NHCSXH huyện để phát triển sản xuất, kinh doanh đến nay là 64.068.000.000đ. Do vậy đã tạo được một nguồn vốn lớn để phát triển sản xuất, kinh doanh góp phần vào công tác giảm nghèo của địa phương.

C. VỀ CÔNG TÁC NỘI CHÍNH

1. Công tác an ninh chính trị-trật tự an toàn xã hội

- Tình hình TTATXH-ATGT tương đối ổn định; an ninh chính trị được giữ vững, Công an xã thường xuyên nắm chắc các đối tượng quản lý giáo dục tại xã; duy trì tốt chế độ trực 24/24 giờ và giao ban hàng tuần đầy đủ; tăng cường tuần tra ban đêm và duy trì kiểm tra giữ gìn trật tự an toàn giao thông.

- Trong năm 2023 trên địa bàn xảy ra 06 vụ việc liên quan đến trật tự an toàn xã hội (tăng 01 vụ so với năm 2022), trong đó: Trộm cắp tài sản: 02 vụ; Cố ý gây thương tích: xảy ra 02 vụ, Công an xã đã xử phạt VPHC 01 vụ, 01 vụ đang xác minh, giải quyết (chờ thủ tục để xử lý theo quy định); Cướp tài sản: 01 vụ; Hủy hoại tài sản 01 vụ, đang phối hợp Công an huyện xác minh, giải quyết. Về an toàn giao thông trên địa bàn xã xảy ra 01 vụ va chạm giao thông tại thôn Phố chợ làm bị thương 01 người, 02 phương tiện hư hỏng nhẹ, người bị thương không có kiến nghị gì. Cháy, nổ: xảy ra 01 vụ cháy nhà ở kết hợp kinh doanh tại thôn Phố Chợ, xã Tân Sơn. Hậu quả thiệt hại nhỏ về kinh tế, không thiệt hại về người.

- Công tác triển khai thực hiện ĐA06, triển khai thực hiện kích hoạt định danh điện tử mức độ 1, 2 trên địa bàn xã đến nay đã kích hoạt thành công tổng số 5.463/6.906 người, chỉ tiêu được giảm trừ 1.443, đạt 100%; tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn công dân kích hoạt tài khoản Định danh điện tử trên địa bàn xã.

2. Về công tác quân sự địa phương

- Thực hiện tốt công tác trực SSCĐ, Phối hợp với Công an xã tuần tra, bảo vệ an ninh trật tự trước, trong và sau tết Nguyên đán Quý Mão trên địa bàn xã; triển khai trực tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 và các ngày lễ tết đảm bảo quân số, tác phong đúng quy định.

- Thực hiện Kế hoạch của Hội đồng nghĩa vụ Quân sự huyện Lục Ngạn về tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2023, ngày 06/02/2023 đưa 20 thanh niên lên đường nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu huyện giao (hiện tại có 16/20 thanh niên đang phục vụ tại ngũ, 4 công dân dự phòng đã bàn giao về gia đình).

- Xây dựng kế hoạch, biên chế lực lượng Dân quân năm 2023, làm mới, sơn sửa mô hình học cụ, giáo án huấn luyện theo kế hoạch cấp trên đề ra. Tổ chức Lễ ra mắt và khai mạc huấn luyện các đối tượng Dân quân theo đúng kế hoạch, hướng dẫn của Ban CHQS huyện.

- Rà soát, đăng ký nguồn công dân sẵn sàng nhập ngũ (công dân tuổi 17 năm 2023) là 71 công dân.

- Triển khai kế hoạch và tổ chức huấn luyện Dân quân năm 2023 theo kế hoạch đã được Chỉ huy trưởng Ban CHQS huyện phê duyệt, tổng quân số triệu tập huấn luyện gồm 82 đồng chí.

- Ban CHQS đã tham mưu cho Đảng ủy, chủ tịch Hội đồng NVQS ban hành Nghị quyết, các kế hoạch văn bản liên quan đến công tác tuyển quân năm 2024. Tổ chức rà soát, lập danh sách sơ tuyển công dân SSNN năm 2024, tổng số quyết định sơ tuyển là 86 thanh niên, số lên trạm sơ tuyển $86/86=100\%$, số thanh niên điều khám huyện là 61 lên khám tuyển $61/61=100\%$ thanh niên.

3. Công tác tư pháp

Phối hợp với Phòng tư pháp huyện xây dựng các nội dung nhằm triển khai các chương trình trợ giúp pháp lý cho người dân thuộc đối tượng được trợ giúp pháp lý theo quy định trên địa bàn xã.

Công tác quản lý và đăng ký hộ tịch năm 2023 cụ thể như sau: Về đăng ký khai sinh được 138 trường hợp; khai tử 36 trường hợp, đăng ký kết hôn 46 cặp; xác nhận tình trạng hôn nhân 24 trường hợp; cấp bản sao từ sổ gốc 189 văn bản, chứng thực hợp đồng giao dịch 39 hợp đồng, chứng thực bản sao từ bản chính 3.204 văn bản.

4. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại-tố cáo

- Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, tố cáo được duy trì thường xuyên; hàng tuần Thường trực UBND xã phân công chủ trì cùng các ban ngành có liên quan tiếp dân vào thứ 5 hằng tuần. UBND xã thường xuyên chỉ đạo các thôn thực hiện tốt Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở.

- Trong năm, UBND xã tiếp nhận 03 đơn, trong đó: 01 đơn kiến nghị đã có công văn trả lời công dân theo quy định, 01 đơn tố cáo giao cho Công an xã đã giải quyết và công dân xin rút đơn tố cáo, 01 đơn tranh chấp đất đai đã hòa giải xong; UBND xã đã tiếp công dân 16 lượt. Đến nay UBND xã không còn đơn tồn đọng.

5. Công tác cải cách hành chính

- UBND xã chỉ đạo bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thực hiện tốt công tác tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ trước khi trình lãnh đạo ký, trả hồ sơ cho tổ chức, công dân đầy đủ, đúng hẹn không gây phiền hà cho tổ chức, công dân. Triển khai thực hiện Kế hoạch áp dụng duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn

ISO:2015 trên địa bàn xã; Kế hoạch CCHC nhà nước xã Tân Sơn năm 2023; Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023; Kế hoạch tuyên truyền CCHC nhà nước xã Tân Sơn năm 2023; kế hoạch triển khai thực hiện Đề án số 06/CP trên địa bàn xã Tân Sơn năm 2023.

- Trong năm 2023, UBND xã đã tiếp nhận và giải quyết 638 lượt TTHC liên thông tại Bộ phận một cửa; đã giải quyết 636 hồ sơ sớm, đúng hạn; 02 hồ sơ đang giải quyết. Việc giải quyết các TTHC đảm bảo được thực hiện nhanh gọn, không gây phiền hà cho nhân dân.

- Tiếp tục tạo điều kiện cho cán bộ, công chức đi học tập nâng cao trình độ chuyên môn; UBND xã đã ban hành được 486 văn bản các loại theo thẩm quyền.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

UBND xã đã duy trì hoạt động điều hành theo đúng quy chế làm việc; tập trung chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, các thôn xóm triển khai việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2023 trên địa bàn; đặc biệt là các nhiệm vụ trọng tâm của Chủ tịch UBND xã đã đăng ký với Chủ tịch UBND huyện; chỉ đạo đôn đốc các thôn triển khai kế hoạch sản xuất vụ xuân; đẩy mạnh công tác quản lý rừng; tăng cường công tác quản lý đất đai và môi trường; chỉ đạo thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách xã hội, quan tâm đến đời sống Nhân dân, đặc biệt là trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão; đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến pháp luật, các biện pháp phòng trừ sâu bệnh, phòng chống dịch bệnh; thực hiện tốt quy chế văn hóa công sở; tăng cường công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và đảm bảo an toàn giao thông; duy trì công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

2. Hạn chế:

Bên cạnh những kết quả đã đạt được còn có những bất cập, hạn chế trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ như:

- Một số ban ngành, bộ phận chuyên môn thiếu chủ động, chậm triển khai thực hiện và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được giao. Một số mặt công tác còn chậm tiến độ, một số chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch cụ thể:

+ Sản xuất nông nghiệp chưa bền vững; Đàn vật nuôi chậm phát triển và có xu hướng giảm (đặc biệt là đàn trâu, bò).

- Tổ chức triển khai các thực hiện các Chương trình MTQG còn lúng túng, chưa kịp thời.

- Thu ngân sách xã đạt thấp (đặc biệt là thu phí, lệ phí và tiền sử dụng đất);

- Tình trạng vi phạm Luật đất đai vẫn còn xảy ra, trong năm còn 04 trường hợp sử dụng đất sai mục đích.

- Chưa quản lý chặt chẽ hành lang ATGTĐB, tình trạng tái lấn chiếm hành lang đường bộ vẫn còn.

- Công tác bảo vệ rừng còn hạn chế, tình trạng người dân lấn chiếm đất rừng, tự ý chặt hạ cây rừng đặc biệt là rừng phòng hộ và rừng do Công ty TNHH hai TV Lâm nghiệp Lục Ngạn còn xảy ra.

- Triển khai thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải chưa thường xuyên kiểm tra, đơn đốc HTX môi trường thực hiện đúng theo hợp đồng đã ký là 2 ngày phải thu gom, vận chuyển đi xử lý 01 lần nhưng HTX môi trường có lúc 4 ngày mới thu 1 lần; việc thu giá dịch vụ môi trường chưa đạt chỉ tiêu huyện giao là 66% trên tổng số hộ toàn xã, hiện mới đạt khoảng 50%.

- An ninh nông thôn, tình hình một số loại tội phạm và tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp đặc biệt tình trạng trộm cắp vật vẫn xảy ra thường xuyên.

*** Nguyên nhân:**

- Do đồng cỏ bị thu hẹp và người dân sử dụng cơ giới hóa trong nông nghiệp nên đàn trâu, bò giảm; người dân còn e ngại bệnh dịch tả Châu Phi nên chưa mạnh dạn tái đàn lợn.

- Thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia chậm do các cấp ban hành văn bản hướng dẫn chậm.

- Về thu ngân sách trên địa bàn thấp, không đạt chỉ tiêu giao là do: Thu tiền sử dụng đất qua (chuyển mục đích sử dụng đất): Thực hiện Chỉ thị, Quyết định của UBND tỉnh quy định việc chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất ở phải đảm bảo những yêu cầu, đặc biệt là đất không tiếp giáp với quốc lộ, tỉnh lộ và đường quy hoạch tương đương; do vậy trong năm 2023 mới thực hiện được 01 hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất nên việc thu tiền sử dụng đất (chuyển mục đích sử dụng) không đạt. Về thu phí và lệ phí: không đạt chỉ tiêu, nguyên nhân cụ thể: Thực hiện Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 12/7/2022, quy định đối tượng được miễn thu lệ phí: gia đình người có công với cách mạng, hộ nghèo, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn; một số tổ chức, công dân thanh toán bằng quét mã QR nên không theo dõi được.

- Về tình trạng người dân sử dụng đất sai mục đích nguyên nhân chủ yếu chưa làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về đất đai.

- Công tác phối hợp giữa UBND xã với Ban quản lý rừng phòng hộ Cẩm Sơn trong việc tuần tra, kiểm tra chưa được thường xuyên, phát hiện những vi phạm lấn chiếm rừng chưa kịp thời, thiếu biện pháp ngăn chặn.

- Về thu giá dịch vụ chưa đạt chỉ tiêu trên giao, các ngành, các thôn chưa thực sự vào cuộc quyết liệt; hộ dân sinh sống riêng lẻ không tập trung nên việc thu gom rác và thu giá dịch vụ môi trường rất khó khăn.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

A. CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU

1. Tổng giá trị (theo giá thực tại địa phương) của các ngành đạt 430 tỷ đồng. Trong đó:

- Nông, lâm nghiệp và thủy sản: 265 tỷ đồng;
- Tiểu thủ công nghiệp và xây dựng: 93 tỷ đồng;
- Thương mại và dịch vụ: 72 tỷ đồng.

2. Cơ cấu kinh tế: - Nông, lâm nghiệp và thủy sản: 61%;

- Tiêu thụ công nghiệp và xây dựng: 22%;
- Thương mại và dịch vụ: 17%.

3. Thu ngân sách trên địa bàn: 277.500.000 đồng. Thu quỹ phòng, chống thiên tai (23 cán bộ xã): 940.907 đồng.

4. Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 2.455 tấn (trong đó: thóc là 1.500 tấn, ngô 955 tấn).

5. Quy mô chăn nuôi: đàn trâu: 215 con; đàn bò: 50 con; đàn lợn 4.420 con; tổng đàn dê: 1.760 con; Tổng đàn gia cầm đạt 63.680 con; Đàn ngựa: 1.100 con.

6. Về cây ăn quả: diện tích vải thiều 710 ha, sản lượng 5.000 tấn; diện tích bưởi 45 ha, sản lượng 400 tấn.

8. Phân đầu năm 2024 xã Tân Sơn về đích Nông thôn mới.

9. Văn hóa: Có 1.780 hộ gia đình đạt gia đình văn hoá; 11 thôn đạt tiêu chuẩn làng văn hoá và 6 cơ quan văn hóa cấp huyện.

10. Số hộ nghèo năm 2024 toàn xã còn 85 hộ, tỷ lệ hộ nghèo 4,33%; Số hộ cận nghèo là 160 hộ, tỷ lệ hộ cận nghèo 8,15%.

11. Số lao động xuất khẩu 09 người; Số lao động được giải quyết việc làm 100 người; Số người tham gia BHXH tự nguyện 165 người.

12. Giáo dục và đào tạo: trường Mầm non Tân Sơn đạt chuẩn Quốc gia; Huy động trẻ nhà trẻ 75 trẻ.

13. Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh 61,51%; Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt thu gom xử lý hợp vệ sinh 87%.

14. Đảm bảo giữ vững AN-CT, TTATXH.

B. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

I. VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. Về sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

- Tập trung đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa, đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, cơ cấu mùa vụ tăng hiệu quả sản xuất. Tăng cường đầu tư xây dựng thủy lợi và mở rộng diện tích cây vụ đông, tận dụng chân ruộng một lúa để trồng các cây màu.

- Ổn định diện tích cây ăn quả, nâng cao trình độ thâm canh cây ăn quả nhằm nâng cao năng suất, chất lượng đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường.

- Chú trọng công tác khuyến nông, khuyến lâm phối hợp với trạm khuyến nông huyện tổ chức tập huấn nâng cao trình độ canh tác cho nhân dân và phổ biến một số giống cây trồng, vật nuôi có hiệu quả cao đưa vào sản xuất phù hợp với đất đai thổ nhưỡng của địa phương. Tiếp tục củng cố hóa kênh mương ở những thôn có nguồn nước và diện tích gieo trồng lớn tập trung. Khai thác triệt để các công trình thủy lợi như: trạm bơm thôn Hả, Bắc Hoa, Hóa, Thác Lười, Đồng Dau, Mòng B và kênh mương thôn Hả, Nà Duông, đập dâng thôn Hoá và Khuôn Kén, Thác Lười, Bắc Hoa tiếp tục tuyên truyền và huy động nhân dân trong thôn đắp đập giữ nước hình thành vùng chuyên canh rau màu đáp ứng nhu cầu rau xanh của nhân dân trong xã và khu vực.

- Tạo sự chuyển biến tích cực, mạnh mẽ về phát triển chăn nuôi theo hướng hàng hoá, tăng nhanh đàn ngựa, đàn dê, gà, vịt, lợn. Chú trọng công tác tiêm phòng dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm. Tập trung phòng ngừa, ngăn chặn dịch bệnh ở đàn gia súc, gia cầm (nếu có).

- Đẩy mạnh công tác trồng rừng kinh tế, khoanh nuôi tái sinh và bảo vệ rừng, thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng, quản lý khai thác rừng hợp lý.

2. Tiểu thủ công nghiệp

- Đẩy mạnh và tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ xưởng gạch không nung phát triển trên địa bàn xã.

3. Công tác đầu tư xây dựng

- Quản lý, đầu tư thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chương trình nguồn vốn NTM và các nguồn vốn khác trong năm 2024.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân hiến đất làm đường giao thông nông thôn; xây dựng nhà văn hóa thôn; tiếp tục giải tỏa hành lang giao thông theo đúng quy định của Nhà nước.

- Chỉ đạo các thôn thường xuyên tu sửa đường giao thông liên thôn.

4. Thương mại và dịch vụ

Mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa đảm bảo hàng hóa lưu thông, giúp cho việc tiêu thụ hàng nông sản đảm bảo hiệu quả kinh tế cao.

5. Công tác quản lý đất đai

- Tiếp tục rà soát và đo mới số đất chưa được cấp GCN quyền sử dụng đất, lập hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền cấp GCN cho nhân dân. Chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị số 19 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; tăng cường quản lý việc khai thác, vận chuyển tài nguyên đất đá; xử lý kịp thời các mâu thuẫn về tranh chấp đất đai trong nhân dân (nếu có).

6. Công tác thu, chi ngân sách

Thu đúng, chi đủ, quản lý chặt chẽ các khoản thu; sử dụng ngân sách tiết kiệm đúng mục đích, trả tiền lương, phụ cấp, sinh hoạt phí kịp thời. Tăng cường thu ngân sách tại xã, phân đầu hoàn thành chỉ tiêu.

7. Công tác xây dựng Nông thôn mới

Đề phân đầu hoàn thành các tiêu chí về đích nông thôn mới trong năm 2024 cần hoàn thành một số nội dung sau:

- Đường giao thông nội thôn, xã cần phải cứng hóa hơn 3 km;

- Cơ sở vật chất văn hóa: Xây dựng 01 nhà văn hóa xã, và 05 nhà văn hóa thôn (trong đó: 04 nhà văn hóa thôn sử dụng nguồn vốn Chương trình MTQG vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi);

- Trung tâm thể thao xã.

- Điểm vui chơi, giải trí, thể thao cho trẻ em và người cao tuổi;

- Đầu tư sửa chữa và xây thêm hạng mục công trình phụ trạm y tế.

Tổng nguồn vốn dự kiến đầu tư là 18.165.000.000 (mười tám tỷ một trăm sáu mươi năm triệu đồng).

Để hoàn thành các mục tiêu trên, xã cần nguồn vốn đầu tư lớn của Nhà nước, đồng thời vận động nhân dân góp tiền, công lao động.

* Về giải pháp khắc phục xã Tân Sơn cần có một số giải pháp khắc phục sau:

- Một là, tập trung chỉ đạo các thôn rà soát và triển khai hoàn thành có hiệu quả các nội dung của Chương trình để tiếp tục hoàn thành các chỉ tiêu, tiêu chí còn thiếu; Xây dựng nghị quyết, chương trình, kế hoạch thực hiện nông thôn mới năm 2024.

- Hai là, tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và người dân để khơi dậy được tiềm năng, lợi thế của địa phương trong phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo an ninh, trật tự... phân đầu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM.

- Ba là, đẩy mạnh triển khai phát triển nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị sản xuất gắn với xây dựng NTM (trong đó, ưu tiên phát triển các thế mạnh của địa phương về cây ăn quả (vải thiều), chăn nuôi đại gia súc, gia cầm) nhằm nâng cao thu nhập cho người dân.

- Bốn là, hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống hạ tầng cơ bản ở nông thôn, nhằm cải thiện trực tiếp điều kiện sinh hoạt và sản xuất của người dân, đảm bảo giao thông đi lại thuận tiện, từng bước hoàn thiện các tiêu chí xã NTM, ứng phó với thiên tai và biến đổi khí hậu.

- Năm là, nâng cao chất lượng y tế, giáo dục, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao để đẩy mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, thể thao, bài trừ hủ tục, tệ nạn xã hội để nâng cao đời sống tinh thần của người dân nông thôn. Tăng cường bảo vệ môi trường, cải tạo cảnh quan, trong đó tập trung phát triển các mô hình thôn xanh, sạch, đẹp. Đề xuất sử dụng các nguồn vốn khác ngoài Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đầu tư xây dựng nhà văn hóa sinh hoạt cộng đồng, trạm y tế xã và trường học để đảm bảo các tiêu chí nông thôn mới.

- Sáu là, tăng cường nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cũng như đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với chương trình, đề án cụ thể trên địa bàn, nâng cao chất lượng lao động, có giải pháp hỗ trợ bổ sung kỹ năng cho người dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số. Đồng thời, quan tâm tăng cường bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng NTM xã, thôn để nâng cao chất lượng công tác tham mưu, đề xuất các cơ chế, chính sách có tính sáng tạo, đột phá phù hợp với điều kiện đặc thù của xã.

II. VỀ PHÁT TRIỂN VH-XH, TDTT, YT-GD

1. Duy trì các hoạt động thông tin tuyên truyền, phát triển Văn hoá-Văn nghệ, TDTT; chỉ đạo tốt cuộc vận động (TD ĐKXD ĐSVH). Tăng cường quản lý các hoạt động văn hoá, bài trừ các tệ nạn mê tín dị đoan, hủ tục lạc hậu, đẩy mạnh các hoạt động VHVN, TDTT trong mọi tầng lớp nhân dân. Thực hiện tốt Chỉ thị số 18-CT/HU ngày 07/5/2015 của Ban Thường vụ huyện ủy Lục Ngạn về tăng cường sự lãnh đạo và tổ chức thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và một số lễ nghi, sinh hoạt cộng đồng khác trên địa bàn Huyện; Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính Nhà nước; Quy định không uống rượu, bia trước, trong giờ hành chính, buổi trưa các ngày làm việc.

2. Thực hiện tốt các chính sách xã hội, nắm chắc đời sống nhân dân, vận động nhân dân giúp đỡ lẫn nhau khi gặp khó khăn; thực hiện Chương trình xoá đói, giảm nghèo và các Đề án, chương trình phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

3. Chỉ đạo trạm Y tế xã thực hiện tốt các Chương trình y tế Quốc gia, xây dựng và nâng cao hiệu quả mạng lưới y tế thôn, bản. Đây mạnh hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe, phấn đấu giảm tỷ lệ sinh xuống mức thấp nhất, làm tốt công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, thường xuyên kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm; Duy trì xã đạt bộ tiêu chí Quốc gia về y tế.

4. Tiếp tục duy trì và giữ vững phổ cập giáo dục đúng độ tuổi, vận động các cháu trong độ tuổi đến lớp. Chỉ đạo các trường trên địa bàn xã tiếp tục nâng cao chất lượng học sinh, chú trọng chất lượng mũi nhọn, tăng tỷ lệ học sinh thi đỗ vào lớp 10 công lập đối với trường THCS; trường Mầm non Tân Sơn đạt chuẩn Quốc gia năm 2024.

III. CÔNG TÁC NỘI CHÍNH

1. Công tác Quốc phòng - An ninh

- Đây mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; chủ động nắm chắc diễn biến tình hình, phát hiện xử lý kịp thời các vấn đề nảy sinh; giữ vững an ninh trật tự xã hội, thực hiện các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, củng cố và phát huy vai trò lực lượng Công an xã. Thực hiện tốt Chỉ thị số 19-CT/HU ngày 30/6/2015 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền từ Huyện tới cơ sở, ngăn chặn tình trạng người dân xuất nhập cảnh trái phép.

- Thực hiện tốt công tác quân sự địa phương năm 2024, xây dựng lực lượng dân quân bảo đảm số lượng, chất lượng đáp ứng công tác sẵn sàng chiến đấu; tổ chức tốt các đợt huấn luyện và tuyển quân theo Chỉ thị của trên.

2. Công tác giải quyết khiếu nại-tổ cáo của công dân

Duy trì tốt lịch tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại- tổ cáo của công dân kịp thời, dứt điểm, không để đơn thư vượt cấp. Đôn đốc thực hiện các quyết định đã có hiệu lực. Tăng cường phổ biến pháp luật, thực hiện tốt pháp lệnh dân chủ ở cơ sở.

3. Công tác tư pháp

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ về công tác Tư pháp. Tăng cường công tác thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật và thường xuyên triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật, khai thác triệt để từ sách pháp luật, tổ chức hòa giải dứt điểm các vụ việc từ thôn, thực hiện tốt công tác Tư pháp - Hộ tịch.

4. Công tác tổ chức chính quyền và cải cách hành chính

- Thực hiện tốt Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 02/6/2023 của Ban Thường vụ tỉnh ủy Bắc Giang về chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Đây mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng năng lực chuyên môn và tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện chức trách công vụ của cán bộ, công chức.

- Nâng cao hiệu lực quản lý điều hành của bộ máy chính quyền, triển khai thực hiện Quy chế hoạt động của UBND xã, trách nhiệm cá nhân của từng cán bộ,

công chức; trách nhiệm của người lãnh đạo trong việc thực hiện nhiệm vụ và chấp hành pháp luật.

IV. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CỦA UBND XÃ

UBND xã tập trung chỉ đạo các giải pháp điều hành chủ yếu sau:

1. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu nhiệm vụ kinh tế-xã hội năm 2024.

2. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, tập trung tháo gỡ những khó khăn; giải quyết kịp thời có hiệu quả các vấn đề phát sinh.

3. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện cơ chế “Một cửa một cửa liên thông”.

4. Đẩy mạnh công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng.

5. Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa HĐND, UBND, UBMTTQ xã và các đoàn thể nhân dân; chấn chỉnh kỷ luật hành chính, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu.

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội năm 2024, các ngành, các thôn cần tập trung cao sự chỉ đạo, điều hành, huy động tối đa tiềm năng, thế mạnh của địa phương; nỗ lực phấn đấu để đạt kết quả cao nhất, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, phấn đấu vượt mức chỉ tiêu kinh tế-xã hội chủ yếu năm 2024, tạo đà phát triển cho những năm tiếp theo.

Trên đây là báo cáo công tác chỉ đạo và điều hành của UBND xã Tân Sơn năm 2023; phương hướng, mục tiêu và các giải pháp phát triển kinh tế-xã hội năm 2024./.

Nơi nhận:

- TT HĐND-UBND huyện (B/c);
- TT Đảng uỷ xã (B/c);
- TT HĐND-UBND xã (B/c);
- UBMTTQ và các đoàn thể xã;
- Các ban ngành, các thôn (T/h);
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Chu Văn Then